

VĂN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN VÀO XÂY DỰNG ĐỘI NGŨ CÁN BỘ, ĐẢNG VIÊN HIỆN NAY

TRẦN THỊ HƯƠNG *

Tóm tắt: Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh đặc biệt quan tâm đến vấn đề đạo đức cách mạng và chống chủ nghĩa cá nhân trong Đảng. Đó là hai vấn đề liên quan trực tiếp tới vận mệnh của Đảng, quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng ở nước ta. Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định: “thắng lợi của chủ nghĩa xã hội không thể tách rời thắng lợi của cuộc đấu tranh trừ bỏ chủ nghĩa cá nhân”⁽¹⁾. Mặt khác, kiên quyết ngăn chặn, phòng, chống chủ nghĩa cá nhân, cơ hội, thực dụng, lợi ích nhóm là thiết thực góp phần phòng, chống “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ Đảng hiện nay. Quán triệt sâu sắc tư tưởng Hồ Chí Minh về chống chủ nghĩa cá nhân trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên hiện nay có ý nghĩa vô cùng cần thiết, quan trọng.

Từ khóa: Tư tưởng Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cá nhân, cán bộ, đảng viên

Tinh thần đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân trong Đảng, nâng cao uy tín, năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng được Hồ Chí Minh thể hiện rõ trong gần 200 bài nói, viết về công tác xây dựng đảng, về rèn luyện, giáo dục đạo đức cách mạng cho cán bộ, đảng viên, góp phần hình thành tư tưởng lý luận, thực tiễn về công tác xây dựng đảng và có ý nghĩa đối với xây dựng, chỉnh đốn Đảng nói chung và xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên nói riêng trong giai đoạn hiện nay. Tư tưởng Hồ Chí Minh về chủ nghĩa cá nhân bao gồm những nội dung chính: Nguồn gốc, bản chất; biểu hiện và tác hại; cách chống chủ nghĩa cá nhân.

Thứ nhất, về nguồn gốc, bản chất của chủ nghĩa cá nhân

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của

mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Nó là mè để ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bi, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lâng phí, tham ô, v.v.. Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng⁽¹⁾. Chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng, nó là nguồn gốc của những “căn bệnh” làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm tha hóa Đảng. Đây là sự nguy hiểm tiềm tàng làm cho Đảng mất dân tình cách mạng; tính trí tuệ, tính đạo đức, tính nhân dân. Từ đó, Hồ Chí Minh coi chủ nghĩa cá nhân là “địch nội xâm”, một trong những nguy cơ đe dọa sự tồn vong của Đảng. “Địch bên ngoài không đáng sợ. Địch bên trong đáng sợ hơn, vì nó phá hoại từ trong phá ra”.

Theo Hồ Chí Minh, chủ nghĩa cá nhân là kẻ thù của cách mạng, nó là nguồn gốc của những

* Tiến sĩ, Học viện Báo chí và Tuyên truyền.

1 - Hồ Chí Minh: Toàn tập, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 13, tr. 90.

"căn bệnh" làm hư hỏng đội ngũ cán bộ, đảng viên, làm tha hoá Đảng, chừng nào còn chủ nghĩa cá nhân thì cách mạng còn gặp rất nhiều khó khăn. Do vậy, chống chủ nghĩa cá nhân là việc làm cần thiết, thường xuyên của những người cộng sản chân chính. Người lưu ý, mỗi cán bộ, đảng viên "Trước mặt quần chúng, không phải ta cứ viết lên trán chữ "cộng sản" mà ta được họ yêu mến"⁽²⁾, mà phải thường xuyên tu dưỡng, rèn luyện và thực hành đạo đức cách mạng, chống sa vào chủ nghĩa cá nhân, góp phần làm cho Đảng ta thật sự "là đạo đức, là văn minh".

Chủ tịch Hồ Chí Minh coi "chủ nghĩa cá nhân là một loại giá trị và nguyên tắc đạo đức, là hệ thống lý luận chính trị, kinh tế và đạo đức của giai cấp tư sản"⁽³⁾. Chủ nghĩa cá nhân là sản phẩm của xã hội người bóc lột người, dựa trên chế độ tư hữu; là sự đối lập giữa lợi ích cá nhân với lợi ích xã hội, đặt quyền lợi của cá nhân trên quyền lợi tập thể.

Theo Người, chừng nào còn chủ nghĩa cá nhân nó sẽ "ngăn trở" người cán bộ, đảng viên phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng, của dân tộc, làm mất lòng tin cậy của dân với Đảng. Người nhấn mạnh: "Một dân tộc, một đảng và mỗi con người, ngày hôm qua là vĩ đại, có sức hấp dẫn lớn, không nhất định hôm nay và ngày mai vẫn được mọi người yêu mến và ca ngợi, nếu lòng dạ không trong sáng nữa, nếu sa vào chủ nghĩa cá nhân"⁽⁴⁾. Không chỉ dừng lại ở nguồn gốc của chủ nghĩa cá nhân mà hơn hết Người còn chỉ rõ ra bản chất chủ nghĩa cá nhân: "Chủ nghĩa cá nhân để ra trăm thứ bệnh nguy hiểm: quan liêu, mệnh lệnh, bè phái, chủ quan, tham ô, lăng phí... Nó trói buộc, nó bịt mắt những nạn nhân của nó, những người này bất kỳ việc gì cũng xuất phát từ lòng tham muốn danh lợi, địa vị cho cá nhân mình, chứ không nghĩ đến lợi

ích của giai cấp, của nhân dân"⁽⁵⁾.

Thứ hai, về biểu hiện của chủ nghĩa cá nhân

Trong tác phẩm "Nâng cao đạo đức cách mạng, quét sạch chủ nghĩa cá nhân", Người chỉ ra các loại bệnh nảy sinh từ chủ nghĩa cá nhân là: Bệnh quan liêu; bệnh tham lam; bệnh lười biếng; bệnh kiêu ngạo; bệnh hiếu danh; bệnh "hữu danh vô thực" (loại bệnh có biểu hiện là làm được ít nhưng báo cáo, khoe khoang thi nhiều); bệnh côn thi (loại bệnh có biểu hiện là chỉ để ý đến cái nhỏ, vụn vặt, không thấy cái lớn, cái quan trọng); bệnh ty nạn; bệnh nịnh, a dua và bệnh kéo bè, kéo cánh.

- Bệnh nể nang: Đồng chí mình mắc khuyết điểm, lẽ ra phải kỷ luật với một hình thức tương xứng, nhưng vì cảm tình nên chỉ phê bình qua loa cho xong chuyện. Thậm chí có nơi còn che đậy cho nhau, lừa dối cấp trên, giấu giếm đoàn thể. Hồ Chí Minh cho rằng: "Nếu vì lòng yêu ghét, vì thân thích, vì nể nang, nhất định không ai phục, mà gây nên mối lôi thôi trong Đảng. Như thế là có tội với Đảng, có tội với đồng bào"⁽⁶⁾.

- Bệnh kéo bè, kéo cánh, cục bộ, bản vị: Hồ Chí Minh dùng từ "cánh hẩu" trong một bộ phận cán bộ có chức, có quyền. Bè cánh được lôi kéo từ những người có họ hàng, là bà con, cháu, chắt, thân tín, thậm chí mở rộng ra là người cùng xóm, cùng quê; rồi "chén chú chén anh", tung hô nhau, ủng hộ nhau, dùng số đông, lợi dụng và bóp méo nguyên tắc tập trung dân chủ, dồn những người dù có tốt, có tài nhưng không "hẩu" xuống để "tiêu diệt", để cát cứ, thao túng; "Ai hợp với mình thì dù người xấu cũng cho là tốt, việc dở cũng cho là hay, rồi che đậy cho nhau, ủng hộ lẫn nhau. Ai không hợp với mình thì người tốt cũng cho là xấu, việc hay cũng cho là dở, rồi tìm cách đèm pha, nói xấu, tìm cách đâm người đó xuống"⁽⁷⁾.

2 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 6, tr 16.

3 - Viện Hồ Chí Minh và các lãnh tụ của Đảng: *Chủ tịch Hồ Chí Minh với sự nghiệp giải phóng dân tộc và chấn hưng đất nước*, Nxb LLCT, H, 2006, tr 318.

4 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 1, tr XXVII.

5 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 11, tr 611.

6 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 321.

7 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 297.

- Bệnh cá nhân: Đây là loại bệnh mà người mắc bệnh có khi được đánh giá là có “đức”, “hiền lành”, luôn luôn biết “đoàn kết”... Những người này thông thường trong cuộc họp, hội nghị, thấy đúng không bảo vệ, thấy sai không đấu tranh, được lòng hết cả mọi người. Nếu có nói thì “khiêm tốn” nói bên ngoài, nói ở quán nước hoặc nơi nhậu nhẹt, chơi bài, thậm chí chờ bên nào có xu hướng “thắng” thì giơ tay ủng hộ. Rồi luôn cùi, đi “cửa sau”, thưa bẩm, vâng dạ, xun xoe, nịnh bợ. Những người này khi đã đạt mục đích “leo lén” rồi bắt đầu nịnh trên, nạt dưới, kéo bè kéo cánh...

- Bệnh hữu danh vô thực: “Làm việc không thiết thực, không từ chối gốc, chối chính, không từ dưới làm lên. Làm cho có chuyện, làm lấy rỗi. Làm được ít suýt ra nhiều, để làm một bản báo cáo cho oai, nhưng xét kỹ lại thì rõ ràng tuếch”⁽⁸⁾.

- Bệnh tham lam: Hồ Chí Minh cho rằng, “Những người mắc phải bệnh này thì đặt lợi ích của mình lên trên lợi ích của Đảng, của dân tộc, do đó mà chỉ “tự tư tự lợi”. Dùng của công làm việc tư. Dựa vào thế lực của Đảng để theo đuổi mục đích riêng của mình. Sinh hoạt xa hoa, tiêu xài bừa bãi. Tiền bạc đó ở đâu ra? Không xoay của Đảng thì xoay của đồng bào. Thậm chí làm chợ đèn buôn lậu. Không sợ mất thanh danh của Đảng, không sợ mất danh giá của mình”⁽⁹⁾.

- Bệnh lười biếng: Thực chất của bệnh lười biếng là đối lập với đức “cẩn”. Lười biếng biểu hiện ở sự thỏa mãn với sự học, kiến thức vốn có của mình, “Làm biếng học hỏi, làm biếng suy nghĩ. Việc dễ thi tranh lấy cho mình. Việc khó thì dùn cho người khác. Gặp việc nguy hiểm thì tìm cách để trốn tránh”⁽¹⁰⁾.

- Bệnh tham ô: “Đứng về phía cán bộ mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công làm của tư. Đục khoét của nhân dân. Ăn bớt của bộ đội. Tiêu ít mà khai nhiều, lợi dụng của chung của Chính phủ để làm

8 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 297.

9 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 295.

10 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 5, tr 295.

quỹ riêng cho địa phương mình, đơn vị mình, cũng là tham ô. - Đứng về phía nhân dân mà nói, tham ô là: Ăn cắp của công, khai gian, lậu thuế”⁽¹¹⁾. Nó có hại đến sự nghiệp xây dựng nước nhà, có hại đến công việc cải thiện đời sống nhân dân, có hại đến đạo đức cách mạng...

Thứ ba, cách chống chủ nghĩa cá nhân

Trong đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân, Hồ Chí Minh lưu ý: “Đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân không phải là “giày xéo lên lợi ích cá nhân”⁽¹²⁾. Người phân tích: “Mỗi người đều có tính cách riêng, sở trường riêng, đời sống riêng của bản thân và của gia đình mình. Nếu những lợi ích cá nhân đó không trái với lợi ích của tập thể thì không phải là xấu. Nhưng lại phải thấy rằng chỉ ở trong chế độ xã hội chủ nghĩa thì mỗi người mới có điều kiện để cải thiện đời sống riêng của mình, phát huy tính cách riêng và sở trường riêng của mình”⁽¹³⁾.

Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng: “Chủ nghĩa cá nhân là việc gì cũng chỉ lo cho lợi ích riêng của mình, không quan tâm đến lợi ích chung của tập thể. “Miễn là mình béo, mặc thiên hạ gầy”. Nó là mè đẻ ra tất cả mọi tính hư nết xấu như: lười biếng, suy bi, kiêu căng, kèn cựa, nhút nhát, lăng phí, tham ô, v.v.. Nó là kẻ thù hung ác của đạo đức cách mạng, của chủ nghĩa xã hội”⁽¹⁴⁾ đó là sự nguy hiểm tiềm tàng làm cho Đảng mất dần tính cách mạng, tính trí tuệ, tính đạo đức, tính nhân dân. Do vậy, điều quan trọng là đòi hỏi mỗi cán bộ, đảng viên phải kiên quyết chống chủ nghĩa cá nhân.

Trên cơ sở nhận thức sâu sắc về bản chất, cũng như sự nguy hiểm của chủ nghĩa cá nhân đối với một Đảng cầm quyền, vì khi cán bộ, đảng viên sa vào chủ nghĩa cá nhân, đồng nghĩa với việc họ làm biến chất, suy thoái Đảng, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã đưa ra những giải pháp quan

11 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 7, tr 356.

12 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 1, tr XII.

13 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 11, tr 610.

14 - Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, tập 13, tr 90.

trọng nhằm đấu tranh chống chủ nghĩa cá nhân một cách có hiệu quả.

Một là, Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, một trong những giải pháp thiết yếu đấu tranh chống lại chủ nghĩa cá nhân là mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn học tập để nâng cao và thẩm nhuần đạo đức cách mạng, không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, trình độ lý luận đối với mỗi đảng viên trong Đảng để đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ mới đặt ra, cũng như là để chống chủ nghĩa cá nhân.

Hai là, nâng cao dân trí, thực hiện và phát huy quyền dân chủ thực sự và rộng rãi, tăng cường mối liên hệ mật thiết, chặt chẽ giữa Đảng với quần chúng nhân dân. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, đây là nội dung quan trọng tác động trực tiếp đến nhận thức và hành động của đội ngũ cán bộ, đảng viên.

Ba là, phát huy dân chủ trong Đảng, thực hiện nghiêm túc chế độ sinh hoạt Đảng, thường xuyên đấu tranh tự phê bình và phê bình. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng đây là vũ khí sắc bén và rất cần thiết để chống chủ nghĩa cá nhân trong Đảng.

Bốn là, nâng cao chất lượng công tác quản lý, kiểm tra, thanh tra, giám sát cán bộ, đảng viên của các cơ quan nhà nước, thực hiện kỷ luật nghiêm minh, của các tổ chức Đảng. Bởi theo Người, nếu thiếu những điều đó thì con người dù làm bất cứ việc gì, ở bất cứ ngành nào cũng dễ sa vào chủ nghĩa cá nhân, bị suy thoái, hủ hóa.

Hiện nay, nước ta đang trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, bên cạnh những thuận lợi, đang chịu sự chi phối từ những mặt trái của cơ chế thị trường, những tiêu cực nảy sinh trong quá trình hội nhập, toàn cầu hóa. Chủ nghĩa cá nhân có nhiều điều kiện phát triển với những biểu hiện phức tạp, tinh vi. Nghị quyết Đại hội XII nhận định: “Tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong một bộ phận cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và tệ quan liêu, tham nhũng, lãng phí diễn biến phức tạp; khoảng cách giàu – nghèo, phân hóa xã hội ngày càng tăng, đạo đức xã hội có mặt xuống cấp đáng lo ngại,

làm giảm lòng tin của cán bộ, đảng viên và nhân dân vào Đảng và Nhà nước”⁽¹⁵⁾ đã làm ảnh hưởng xấu đến lòng tin của nhân dân đối với Đảng, gây trở ngại lớn đến sự nghiệp xây dựng và phát triển đất nước.

Đứng trước thực tiễn trên, đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, học tập và làm theo quan điểm của Người về chống chủ nghĩa cá nhân trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên là một nội dung quan trọng của công tác giáo dục chính trị - tư tưởng với tư cách là giải pháp hàng đầu ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái đạo đức, lối sống trong nội bộ Đảng theo tinh thần Nghị quyết Hội nghị lần thứ tư (khóa XII). Theo đó, trong xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên cần tập trung vào những nội dung sau:

Một là, thường xuyên giáo dục, rèn luyện nâng cao đạo đức cách mạng cho đội ngũ cán bộ, đảng viên

Tiếp tục giáo dục, nâng cao giác ngộ lý tưởng cách mạng, bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, trang bị kiến thức toàn diện cho đội ngũ cán bộ, đảng viên, trong đó tập trung vào nâng cao trình độ nhận thức lý luận Mác - Lê nin và tư tưởng Hồ Chí Minh góp phần đấu tranh ngăn chặn những biểu hiện sai trái, tiêu cực trong cuộc sống và những hành động chống phá của các thế lực thù địch đối với cách mạng nước ta trên mọi lĩnh vực của đời sống xã hội; đấu tranh không khoan nhượng với chủ nghĩa duy tâm, xét lại, các thế lực thù địch chống phá cách mạng nước ta trên mặt trận tư tưởng, lý luận bằng chiến lược “diễn biến hòa bình” làm tha hóa đội ngũ cán bộ, đảng viên, xa rời mục tiêu lý tưởng cách mạng. Xây dựng và nâng cao bản lĩnh chính trị cho cán bộ, đảng viên, có lập trường, quan điểm vững vàng, thế giới quan khoa học, có kiến thức sâu rộng, năng lực, phương pháp tư duy khoa học, sắc bén về lý luận, nhạy cảm trong thực tiễn, cảnh giác cách mạng

15 - Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2016, tr 74.

cao, dũng cảm, có đạo đức cách mạng trong sáng nhằm tạo ra các giá trị đạo đức cách mạng mới, giữ vững nền tảng tinh thần của xã hội.

Các cấp ủy đảng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên chú trọng kết hợp giáo dục, tổ chức học tập với đưa đảng viên vào rèn luyện trong thực tiễn, kịp thời đấu tranh ngăn ngừa những biểu hiện vô ý thức tổ chức kỷ luật. Tạo điều kiện thuận lợi cho cán bộ, đảng viên và quần chúng ra sức học tập, tu dưỡng, rèn luyện để không ngừng nâng cao giác ngộ chính trị, đạo đức, lối sống cách mạng, trình độ, trí tuệ và năng lực công tác; giúp cho họ có đủ phẩm chất, năng lực, đức, tài, đủ điều kiện và khả năng để hoàn thành xuất sắc mọi nhiệm vụ được Đảng, Nhà nước, đơn vị và nhân dân giao phó.

Hai là, nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của các tổ chức đảng, thực hiện tự phê bình và phê bình, tăng cường kỷ luật, xây dựng môi trường dân chủ lành mạnh trong Đảng

Tăng cường tính nghiêm minh của kỷ luật Đảng và pháp luật của Nhà nước trong các tổ chức đảng và các cơ quan nhà nước. Xử lý kịp thời, nghiêm minh, công khai những cán bộ, đảng viên vi phạm, dù ở cương vị, chức trách nào. Thực hiện tốt giải pháp này sẽ góp phần giáo dục, răn đe đối với mọi cán bộ, đảng viên, góp phần đấu tranh, phòng ngừa những hành vi suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tha hóa nhân cách.

Cán bộ lãnh đạo chủ chốt các cấp cần có kế hoạch học tập thường xuyên, không ngừng nâng cao trình độ lý luận chính trị, kiến thức và năng lực hoạt động thực tiễn, thường xuyên rèn luyện phẩm chất đạo đức cách mạng, tư cách đảng viên; khắc phục mọi biểu hiện trung bình chủ nghĩa, cơ hội, thực dụng, chủ nghĩa cá nhân, mơ hồ mất cảnh giác, giảm sút ý chí chiến đấu và những biểu hiện sa sút về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống. Do đó, mỗi cán bộ, đảng viên đặc biệt là cán bộ, đảng viên là thủ trưởng, lãnh đạo các cơ quan, đơn vị phải tiên phong gương mẫu trước quần chúng, có uy tín, phẩm chất đạo đức cách mạng, lối sống trong sạch, lành mạnh, nói đi

đôi với làm.

Ba là, phát huy, mở rộng dân chủ trong Đảng, đề cao phê bình và tự phê bình trong đội ngũ cán bộ, đảng viên

Đảng và Nhà nước tiếp tục ban hành nhiều chỉ thị, nghị quyết, văn bản quy phạm pháp luật nhằm phát huy hơn nữa quyền làm chủ, bảo đảm lợi ích của nhân dân, vai trò giám sát của nhân dân đối với hoạt động của các tổ chức đảng, cơ quan nhà nước, cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức.

Mở rộng dân chủ, đề cao tự phê bình và phê bình tạo nên sự thống nhất về nhận thức chính trị, tư tưởng trong chấp hành kỷ luật Đảng; phát huy ưu điểm, sửa chữa khuyết điểm, tăng cường sự giám sát, giúp đỡ của tập thể đối với đảng viên. Tổ chức đảng các cấp duy trì có nền nếp các chế độ sinh hoạt Đảng; nêu cao tinh thần, tinh nguyên tắc, tinh chiến đấu trong sinh hoạt. Từng buổi sinh hoạt phải có nội dung cụ thể, thiết thực, có trọng tâm, trọng điểm để đảng viên nắm chắc tinh thần, có cơ sở để tham gia đóng góp vào quá trình ra các quyết định, tạo sự đồng thuận của các đảng viên trong chi bộ, cán bộ trong cơ quan, đơn vị.

Xây dựng quy chế kiểm tra, giám sát có hiệu quả; phương pháp kiểm tra phải đồng bộ từ trên xuống và từ dưới lên nhằm mục đích phát hiện những sai lầm trong tư tưởng và hành động để kịp thời sửa chữa. Thực hiện tốt công tác sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả trong các hoạt động lãnh đạo, quản lý của mỗi tổ chức, mỗi cá nhân; kịp thời chấn chỉnh, xử lý những trường hợp cán bộ, đảng viên có biểu hiện suy thoái về đạo đức, tư tưởng, lối sống; vi phạm các quy định nơi làm việc, quy định pháp luật của Nhà nước. Chống lại mọi biểu hiện bao che, trù dập, trả thù lẫn nhau, nương nhẹ, sợ va chạm hoặc đơn giản, xem xét phiến diện, một chiều, né tránh... Sau khi thi hành kỷ luật, cần có biện pháp giáo dục, giúp đỡ đảng viên bị kỷ luật phấn đấu sửa chữa sai lầm, khuyết điểm để tiến bộ, tuyệt đối không được phân biệt đối xử.

(xem tiếp trang 23)

hội cần tiếp thu các giá trị đạo đức tiến bộ vào trong các văn bản quy phạm pháp luật nhằm xây dựng một hệ thống pháp luật dân chủ, phù hợp với các giá trị chân, thiện, mỹ, bảo đảm, bảo vệ các giá trị quyền con người, làm cho các giá trị đạo đức thẩm sâu vào pháp luật, làm cho lương tâm, tình cảm con người trở thành động lực thúc đẩy thực thi pháp luật. Như vậy, xem xét vai trò của đạo đức cần đặt trong tinh chỉnh thể, không siêu hình, chủ quan, tuyệt đối hóa đạo đức mà xem nhẹ các thiết chế, phương thức điều chỉnh khác, đặc biệt là thiết chế pháp luật. Làm được như vậy mới thực sự khơi dậy và phát huy vai trò của đạo đức trong quản lý xã hội.

Năm là, phát huy vai trò của đạo đức trong quản lý xã hội bằng thực hành nêu gương đạo đức

Vai trò của đạo đức trong quản lý xã hội còn được thể hiện ở vai trò nêu gương về đạo đức của đội ngũ cán bộ, đảng viên. Trước thực trạng suy thoái đạo đức nghiêm trọng với những biểu hiện cụ thể mà Nghị quyết Hội nghị trung ương 4 Khóa XII Đảng ta đã chỉ ra, thì việc dũng cảm tự phê bình và

phê bình, nêu gương về đạo đức, chú trọng thực hành đạo đức trong cán bộ, đảng viên là giải pháp quan trọng, được Đảng ta đặc biệt quan tâm, nhằm khắc phục xuống cấp đạo đức xã hội.

Nêu gương về đạo đức mặt khác phải xây dựng mỗi cơ quan, tổ chức, đơn vị nhà nước đều thấm nhuần đạo đức cách mạng, biểu hiện ra hành động phải thực sự là công bộc của nhân dân, hết lòng vì nhân dân phục vụ; ngăn chặn và xử lý nghiêm trực lợi, lạm quyền, sách nhiễu, tham ô, tham nhũng, lợi ích nhóm, làm trong sạch bộ máy công quyền, làm cho cơ quan nhà nước mọi cấp đều tiêu biểu về đạo đức. Chỉ có như vậy thì thực sự mới phát huy được vai trò tiên phong về đạo đức của cán bộ, đảng viên, mới cảm hóa, thu phục nhân tâm, mới được nhân dân tin và theo một cách tự nguyện, và theo đó, mới thực sự sử dụng đạo đức một cách hữu hiệu trong quản lý xã hội. Đây là vấn đề khó khăn, phức tạp đòi hỏi quyết tâm chính trị cao nhất đối với cả hệ thống chính trị và toàn xã hội.☒

VẬN DỤNG TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CHỐNG CHỦ NGHĨA CÁ NHÂN...

(tiếp trang 13)

Bốn là, phát huy ý thức tự giáo dục, rèn luyện của đội ngũ cán bộ, đảng viên, đẩy mạnh Cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh” trong cán bộ, đảng viên

Cùng với sự quản lý, giáo dục thường xuyên của tổ chức, mỗi cán bộ, đảng viên phải luôn tự mình trau dồi, rèn luyện tu dưỡng các phẩm chất đạo đức cách mạng, chống chủ nghĩa cá nhân. Tự giáo dục đạo đức, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên phải gắn liền với học tập chủ nghĩa Mác - Lenin và tư tưởng đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; không ngừng nâng cao trình độ văn hóa, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực tư duy lý luận, năng lực tổ chức, quản lý của cán bộ, đảng viên. Mặt khác, phải gắn chặt giữa giáo dục đạo đức, giáo dục chính trị tư tưởng, giáo dục ý thức pháp luật của các cấp ủy đảng, chính quyền

các cấp với tự giáo dục, rèn luyện của mỗi cán bộ, đảng viên nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục, bồi dưỡng nâng cao đạo đức cách mạng, rèn luyện chuyên môn nghiệp vụ cho đội ngũ này.

Đẩy mạnh cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” góp phần đấu tranh chống quan liêu, tham nhũng, lăng phí, bè phái, chủ nghĩa cá nhân trong đội ngũ cán bộ, đảng viên là nhiệm vụ quan trọng thường xuyên, lâu dài của cán bộ, đảng viên, của các chi bộ, tổ chức đảng và các tầng lớp nhân dân qua đó tạo sự chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động trong toàn Đảng, làm cho mỗi cán bộ, đảng viên không ngừng tu dưỡng, rèn luyện đạo đức cách mạng, thực sự là tấm gương sáng về phẩm chất đạo đức, lối sống.☒